

Bản án số: 24/2017/DS-ST

Ngày 18- 7- 2017

V/v: Tranh chấp về bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ - TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thọ.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chiến;

2. Ông Trần Hải Đăng.

- Thư ký phiên tòa : Bà Hoàng Thị Kim Oanh, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Vi Văn Cảnh- Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2007/TLST - DS ngày 15/5/2007, về “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2017/QĐXX - DS ngày 08/6/2017, Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2017/QĐST - DS giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông L V P, sinh năm: 1957 (Có mặt).

Địa chỉ: Phố B, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh M V T, sinh năm: 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Bản N, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh D V M, sinh năm: 1970 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Bản G, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 19/5/2007, biên bản lấy lời khai ngày 04/4/2017, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa, ông L V P trình bày:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19 tháng 4 năm 2006 ông đi từ T về nhà tại bản M, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, khi đi đến khu vực thị trấn C đối diện cổng trường trung học cơ sở H ông dừng xe lại sát lề đường bên phải, thì thấy một đoàn người đi đưa dâu bằng xe máy đi ngược chiều, sau đó có một thanh niên đâm

vào chân trái của ông đang để trên chỗ để chân của xe máy khiến ông bị ngã xuống đường và bị gãy chân trái, vỡ mắt cá chân trái. Sau khi tai nạn xảy ra ông mới biết người gây tai nạn là M V T, sinh năm: 1985 trú quán tại bản N, xã T. Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình anh T đã bồi thường cho ông 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), Do bị tai nạn ông phải đi điều trị, không tham gia lao động được trong một thời gian dài. Ông yêu cầu anh T phải bồi thường cho tôi các khoản tiền sau:

- Tiền thuốc tôi vào Bệnh viện đa khoa huyện Y cấp cứu ban đầu: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng); Tiền thuốc nam: 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng); Tiền thuốc tây chống nhiễm trùng: 808.000đ (Tám trăm linh tám nghìn đồng); Tiền chụp phim: 119.000đ (Một trăm mười chín nghìn đồng); Tiền thuê xe ô tô đi AT để bó thuốc nam: 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng); Tiền thuê ô tô đi huyện L khám 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng); Tiền thuê ô tô đi viện 110 khám: 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng); Tiền thuê xe máy đi lại bó chân thương ở A T: 410.000đ (Bốn trăm mười nghìn đồng); Tiền mua mật gấu: 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng); Tiền đi giám định 02 lần: 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng); Tiền sửa chữa xe máy bị hỏng do bị tai nạn: 329.000đ (Ba trăm hai mươi chín nghìn đồng); Tiền mất ngày công lao động của ông từ 19/4/2006 đến 31/12/2006 là 252 ngày x 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)/ ngày = 37.800.000đ (Ba mươi bảy triệu tám trăm nghìn đồng); Tiền mất ngày công lao động của vợ ông phải chăm sóc ông trong 210 ngày số tiền 80.000đ/ 1 ngày = 16.800.000đ (Mười sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/4/2006, anh M V T trình bày: Khoảng 14 giờ ngày 19/4/2006, anh cùng em gái là H T U đi đưa dâu hướng M T đi thị trấn C, khi đến cách cổng Công an huyện Y khoảng 40m, anh xi nhan xin đường sang trái để mua thuốc lá, lúc đó có chiếc xe mô tô đi ngược chiều, khi cách anh khoảng 3m anh thấy xe kia loạng choạng, anh tránh sang phải nhưng không kịp nên chiếc xe kia va vào xe của anh.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 22 tháng 5 năm 2017 anh D V M trình bày: Ngày 19 tháng 4 năm 2006, anh có cho anh T mượn chiếc xe JAMOTO không có biển kiểm soát đi đám cưới thì bị tai nạn giao thông, sau khi bị tai nạn, xe của anh có bị hư hỏng nhẹ, anh đã sửa chữa và đã bán chiếc xe. Anh không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại do xe của anh bị hư hỏng.

Tại phiên toà ông P không thay đổi, bổ sung, rút yêu cầu khởi kiện; anh T, anh M đã được triệu tập hai lần hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế phát biểu ý kiến theo quy định tại điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự;

Về đường lối giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 6 Điều 26, Điều 147; Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 604, Điều 605, Điều 609 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về Trách nhiệm dân sự: Buộc anh M V T phải bồi thường cho ông L V P các khoản như sau:

* Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của ông P là: 2.787.000đ, trong đó:

- Tiền thuốc và bệnh viện đa khoa huyện Y: 100.000đ;
- Tiền thuốc nam: 600.000 đ;
- Thuốc tây chống nhiễm trùng và thuốc bổ: 808.000đ;
- Tiền chụp phim: 119.000đ;
- Thuê xe đi A T để bó thuốc nam: 250.000đ;
- Thuê ô tô đi L để kiểm tra: 600.000đ;
- Thuê ô tô đi viện 110 khám lại: 500.000đ;
- Thuê xe máy đi lại ở A T khám chấn thương 410.000đ;

* Thu nhập thực tế bị mất của ông P: 3 tháng x 3.600.000đ/tháng = 10.800.000đ;

* Thu nhập thực tế bị mất của bà vợ ông P, người chăm sóc ông P: 02 tháng x 2.400.000đ/tháng = 4.800.000đ;

* Thiệt hại khác: Tiền sửa xe máy bị hỏng do tai nạn: 329.000đ;

Tổng số là: 18.716.000đ – 500.000đ = 18.216.000đ;

2. Về án phí: Anh M V T phải chịu 910.000đ tiền án phí DSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Anh M V T, anh D V M đã được Tòa án triệu tập hai lần hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T, anh M theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[1] Khoảng 13 giờ 30 ngày 19/4/2006, anh M V T đi xe mô tô JAMOTO không biển kiểm soát đi đưa dâu, khi đi đến phố Đ, thị trấn C thì xảy ra tai nạn với ông L V P đi xe mô tô biển số 98 L6 – 2839 làm ông P bị thương. Phái vào bệnh viện huyện Y cấp cứu. Tại giấy chứng nhận thương tích số 035/CN ngày 04/5/2006 của Bệnh viện đa khoa huyện Yên Thế ghi tình trạng của ông P lúc vào viện như sau: Tỉnh, đau và mất vận động cẳng chân trái; 1/3 dưới cẳng chân trái sưng nề. Biến dạng, có điểm đau chói; mắt cá trong chân trái có một vết thương dài 06cm, sâu 04cm, chảy máu; Xquang: Gãy 1/3 dưới xương chân trái. Kết quả giám định pháp y số 2473/06/GDPY ngày 3/8/2006, kết luận: Ông P được kết luận tỷ lệ tổn thương là 21%.

[2] Căn cứ vào các tài liệu là sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường (Bút lục 5, 6, 7, 8, 9); lời khai của người làm chứng (Bút lục 22) có đủ căn cứ để xác định anh T có lỗi khi tham gia giao thông, đi không đúng phần đường quy định nên đã gây tai nạn

dẫn đến ông P bị thương, vì vậy cần buộc anh T phải bồi thường cho ông P là có căn cứ. Tuy nhiên mức yêu cầu bồi thường của ông P là quá cao, không phù hợp nên chỉ chấp nhận cho ông P các chi phí gồm tiền viện phí, sao bệnh án, tiền thuốc theo các hóa đơn có trong hồ sơ là 939.261đ (Chín trăm ba mươi chín nghìn hai trăm sáu mươi mốt đồng); tiền sửa xe 330.000đ (Ba trăm ba mươi nghìn đồng); tiền bó thuốc nam: 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng); tiền thuê xe đi lại khám chữa vết thương: 1.660.000đ (Một triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng). Ông P yêu cầu anh T bồi thường cho ông 252 (Hai trăm năm mươi hai) ngày tiền mất ngày công lao động và bồi thường tiền mất ngày công lao động cho một người chăm sóc ông 210 (Hai trăm mười) ngày là không phù hợp. Căn cứ vào kết quả xác minh tại Bệnh viện huyện Y chỉ chấp nhận cho ông P 60 ngày mất ngày công lao động x 120.000đ/01 ngày = 7.200.000đ (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng); chấp nhận cho một người chăm sóc ông 30 ngày bị mất thu nhập x 80.000đ/01 ngày = 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) là phù hợp. Tiền bồi dưỡng để phục hồi sức khỏe, bồi thường tổn thất về tinh thần ông P không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Án Phí: Anh T phải chịu tiền án phí theo quy định.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 281, Điều 604, Điều 605, khoản 1 Điều 606, điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 609 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 7, Điều 11 Nghị định số 70-CP ngày 12 tháng 6 năm 1997;

1. Xử: Buộc anh M V T phải bồi thường cho ông L V P số tiền 12.629.000 (Mười hai triệu sáu trăm hai mươi chín nghìn) nhưng trừ cho anh T 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) đã bồi thường trước. Số tiền anh T còn phải bồi thường là 12.129.000đ (Mười hai triệu một trăm hai mươi chín nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Anh T phải chịu 606.400đ (Sáu trăm linh sáu nghìn bốn trăm đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7, điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi ở cuối cùng./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bắc Giang ;
- VKSND tỉnh Bắc Giang ;
- VKSND huyện Yên Thế;
- Các đương sự (để thi hành);
- Chi cục T.H.A huyện Yên Thế ;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Xuân Thọ